# 朝陽科技大學 110學年度第2學期教學大綱

當期課號	0285		中文科名 實用越南語與文化
授課教師	阮青松		開課單位 通識教育中心
學分數	2	修課時數 2	開課班級 日間部四年制0年級 5班
修習別	校訂選修		
類別	一般課程		

#### 本課程培養學生下列知識:

本課程透過日常生活用詞、越南歷史與文化,授予學生基本越語會話訓練。

1.聽:聽懂日常生活事物之描述以及簡單的詢問。

2.說:簡單地自我介紹以及描述特定主題如家庭、興趣等。聽懂對方的提問後,能正確的回答,亦能表達己見如同

意、拒絕、感受等。

3.讀:看懂基本句型與簡短敘述如電子郵件、公告、廣告、時刻表及活動訊息等。

4.寫:以基本字彙與句型寫出與生活有關的句子或段落。

5.文化:能了解越南文化特色及其社會背景,接受異己的文化,提升現代人文化素養。

This course provides students with basic Vietnamese conversation training through daily life words, Vietnamese history and culture.

## 每週授課主題

第01週:第七課Bài 7 (一):你結婚了嗎? Chị đã kết hôn chưa? 第02週:第七課Bài 7 (二):你結婚了嗎? Chị đã kết hôn chưa? 第03週:第八課Bài 8(一):有空時,妳最常做些什麼呢?Khi rảnh, chị thường làm gì? 第04週:第八課Bài 8(二):有空時,妳最常做些什麼呢?Khi rảnh, chị thường làm gì? 第05週:第八課Bài 9(一):妳沿著這條路直走!Cô đi thắng đường này! 第06週:第八課Bài 9(二):妳沿著這條路直走!Cô đi thắng đường này! 第07週:聽力練習。Luyện tập nghe. 第08週:文法複習。作業練習。 第09週:期中考 Thi giữa kỳ 第10週:第八課Bài 10(一):你會說越南語嗎? Anh biết nói tiếng Việt không?第11週:第八課Bài 10(二):你會說越南語嗎? Anh biết nói tiếng Việt không? 第12週:第八課Bài 11 (一):喂,是我! A lô, tôi nghe đây! 第13週:第八課Bài 11 (二):喂,是我! A lô, tôi nghe đây! 第14週:第八課Bài 12 (一):這個多少錢? Cái này bao nhiêu tiền? 第15週:第八課Bài 12 (二):這個多少錢? Cái này bao nhiêu tiền? 第16週:聽力練習。Luyện tập nghe. 第17週:文法複習。作業練習。Ôn tập ngữ pháp. Làm bài tập. 第18週:期末考Thi cuối kỳ

## 成績及評量方式

課堂參與: 20% 小考(1): 10% 期中考: 30% 小考(2): 10% 期末考: 30%

#### 證照、國家考試及競賽關係

本課程無證照、國家考試及競賽資料。

#### 主要教材

1.我的第一本越南語課本Nguyễn Thị Thu Hằng台灣廣廈出版集團9789866077548 20161(教科書)

### 參考資料

本課程無參考資料!

## 建議先修課程

本課程無建議先修課程

# 教師資料

教師網頁:http://www.cyut.edu.tw/~tungicdmard/ E-Mail: tungicdmard@cyut.edu.tw Office Hour: 分機:

# [關閉] 列印]

尊重智慧財產權,請勿不法影印。